

Bản án số: 185/2024/HSST.

Ngày: 16 - 9 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Quốc;

Bà Lý Thị Vinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Bạc Thị Thoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 176/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 193/2024/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Cà Thị C; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1995 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản T, xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nữ; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Cà Văn Th, sinh năm 1975 và bà Lò Thị B, sinh năm: 1970; bị cáo có chồng: Lò Văn Doạn, sinh năm: 1988 và 02 con, lớn sinh năm: 2013, nhỏ sinh năm: 2017; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/5/2024 đến ngày 24/5/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

2. Lêm Văn H; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1974 tại huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã CN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 5/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lêm Văn P, sinh năm: 1952 và bà Lò Thị T, sinh năm: 1956; bị cáo có vợ: Lò Thị L, sinh năm: 1980 và 03 con, lớn nhất sinh năm: 1994, nhỏ nhất sinh năm: 1997; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/5/2024 đến ngày 24/5/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

3. Quàng Văn L; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1989 tại thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tổ A, phường CA, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Thái;

quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Quảng Văn N, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm: 1965; bị cáo có vợ: Lương Thị S, sinh năm: 1993 và 02 con, lớn sinh năm: 2013, nhỏ sinh năm: 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/5/2024 đến ngày 24/5/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

4. Cà Văn P; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1982 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã CN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; sinh hoạt tại Chi bộ Bản N thuộc Đảng uỷ xã CN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng, theo Quyết định số **147-QĐ/UBKTHU, ngày 13/8/2024** của Ủy ban kiểm tra huyện uỷ Thuận Châu; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Cà Văn M, sinh năm 1966 và bà Lò Thị Đ, sinh năm: 1967; bị cáo có vợ: Quảng Thị N, sinh năm: 1982 và 02 con, lớn sinh năm: 2001, nhỏ sinh năm: 2004; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/5/2024 đến ngày 24/5/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

5. Cà Văn M1; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1982 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã CN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Cà Văn B, sinh năm: 1963 và bà Lò Thị H, sinh năm: 1965; bị cáo có vợ: Quảng Thị S, sinh năm: 1981 và 03 con, lớn nhất sinh năm: 2001, nhỏ nhất sinh năm: 2004; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/5/2024 đến ngày 24/5/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

6. Lò Văn H; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1984 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã CN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Lò Văn N, sinh năm: 1957 và bà Lêm Thị M, sinh năm: 1959; bị cáo có vợ: Lò Thị T, sinh năm: 1986 và 03 con, lớn nhất sinh năm: 2002, nhỏ nhất sinh năm: 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/5/2024 đến ngày 24/5/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

7. Cà Văn H2; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1996 tại huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N, xã CN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Trồng trọt; giới tính: Nam; dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Cà Văn Th, sinh năm: 1975 và bà Lò Thị B, sinh năm: 1970; bị cáo có vợ: Quảng Thị H, sinh năm: 2001 và 02 con, lớn sinh năm: 2021, nhỏ sinh năm: 2024; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/5/2024 đến ngày 24/5/2024 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 00 phút ngày 16/5/2024, tại khu vực Bản N, xã CN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang Lèm Văn H, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 có hành vi đánh bài bằng hình thức chơi sâm được thua bằng tiền. Vật chứng thu giữ gồm:

Thu giữ của Lèm Văn H: 360.000 đồng tại quần lót trong của Lèm Văn H.

Thu giữ của Cà Văn M1: 850.000 đồng tại túi quần đằng trước bên phải của Cà Văn M1.

Thu giữ của Cà Văn P: 5.000.000 đồng tại túi quần phía trước bên phải của Cà Văn P.

Thu giữ của Lò Văn H: 480.000 đồng trong túi áo trước ngực phải của Lò Văn H; 130.000 đồng trong túi quần dài phía trước bên phải của Lò Văn H và 150.000 đồng thu giữ tại túi quần phía bên phải của Lò Văn H.

Thu giữ của Cà Văn H2: 200.000 đồng tại ống quần đằng trước bên phải của Cà Văn H2; 50.000 đồng tại túi quần đằng sau bên phải của Cà Văn H2; 600.000 đồng tại túi quần đằng trước bên phải của Cà Văn H2; 4.150.000 đồng trong túi quần đằng trước bên phải của Cà Văn H2 và 260.000 đồng dưới ghế ngồi đánh bạc của Cà Văn H2 và 01 chiếc ví da màu đen, bên mặt ngoài có chữ CK CALVIN KLEIN màu trắng, đã qua sử dụng cũ.

Một bộ bài tú lơ khơ 52 (Năm mươi hai) quân bài.

Một mảnh giấy bìa một mặt màu vàng nâu, một mặt màu xanh, trắng, vàng, có họa tiết và chữ số màu đen. Tại mặt màu vàng nâu có ghi bảng điểm, họ tên của những người đánh bạc, kích thước 24x15cm.

Một bút bi mực màu đen, thân bút có sọc kẻ màu vàng, đen.

Mở rộng điều tra Lèm Văn H, Cà Văn P, Cà Văn M1, Lò Văn H và Cà Văn H2 khai nhận có: Cà Thị C và Quàng Văn L cùng tham gia đánh bài và đã bỏ về trước. Ngày 17/5/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã thi hành Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Cà Thị C, Quàng Văn L về hành vi Đánh bạc. Quá trình bắt giữ Cà Thị C đã tự giác giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 200.000 đồng và Quàng Văn L đã tự giác giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 350.000 đồng. Cà Thị C, Quàng Văn L khai là tiền đã sử dụng để tham gia đánh bạc.

Kết luận giám định số: 1105/KL-KTHS ngày 21/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: “ Số tiền 12.780.000 VNĐ gửi giám định là tiền thật”. Hoàn lại đối tượng giám định: Toàn bộ số tiền gửi giám định.

Tại cơ quan điều tra các bị cáo Cà Thị C, Lèm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 16/5/2024 Cà Thị C, Lèm Văn H, Quàng Văn L gặp nhau ở quán tạp hóa của nhà ông Cà Văn Th; địa chỉ: Bản N, xã CN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Cà Thị C rủ Lèm Văn H đánh bài dưới hình thức chơi sâm cá cược được thua bằng tiền với tỷ lệ 10.00 đồng/một người/một ván, người về nhất sẽ thắng và được hưởng số tiền của người thua, Lèm Văn H đồng ý. Sau đó Cà Thị C lấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn trên kệ bán hàng cạnh bàn uống nước ngồi xuống

chia bài để cùng Lêm Văn H đánh bài. Cà Thị C và Lêm Văn H đánh bài được khoảng 10 phút thì Quảng Văn L tham gia đánh bài cùng.

Đến khoảng 08 giờ 50 phút cùng ngày, thì có Cà Văn P đến và tham gia đánh bài cùng Cà Thị C, Lêm Văn H và Quảng Văn L.

Đến khoảng 09 giờ cùng ngày thì có Cà Văn M1, đến và tham gia đánh bài cùng Cà Thị C, Lêm Văn H, Quảng Văn L và Cà Văn P. Lúc này Quảng Văn L bảo với mọi người chuyển sang đánh bài bằng hình thức chơi sâm ghi điểm với tỷ lệ cá cược một hồi chốt 50 (năm mươi) điểm (một điểm tương ứng với một lá bài của những người thua, khi có người thắng đánh hết bài trước) thì chốt hết hồi và trả tiền một lần theo thứ tự tỷ lệ cá cược: Người về nhất (người có số điểm ít nhất) thì thắng được hưởng 200.000 đồng, người về nhì (người có số điểm nhiều hơn người về nhất và ít hơn người về thứ ba) thì thắng và được hưởng 100.000 đồng, người về thứ ba (người có số điểm nhiều hơn người về thứ hai và ít hơn người về thứ tư) thì thua mất 50.000 đồng; người về thứ tư (người có số điểm nhiều hơn người về thứ ba và ít hơn người về thứ năm) thì thua mất 100.000 đồng, người về thứ năm (người có nhiều điểm nhất và phải chạm mốc 50 điểm) thì thua mất 150.000 đồng, tất cả đồng ý và tiếp tục đánh bài. Khi cả năm người đánh bài đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày thì có Lò Văn H đến ngồi xem mọi người đánh bài.

Đến khoảng 10 giờ 30 phút thì Cà Thị C nghỉ đánh bài, Lò Văn H vào thay vị trí của Cà Thị C và tham gia đánh bài cùng Lêm Văn H, Quảng Văn L, Cà Văn P, Cà Văn M1.

Khoảng 10 phút sau thì Cà Văn H2 vào ngồi xem mọi người đang ngồi đánh bài. Đến khoảng 11 giờ thì Quảng Văn L nghỉ, Cà Văn H2 vào thay.

Sau đó Cà Văn H2, Cà Văn P, Cà Văn M1, Lò Văn H và Lêm Văn H cùng nhau đánh bài đến khoảng 16 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang về hành vi Đánh bạc. Thu giữ vật chứng như đã nêu.

Quá trình điều tra xác định được tổng số tiền các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quảng Văn L, Cà Văn P, Cà Văn M1, Lò Văn H và Cà Văn H2 sử dụng vào đánh bạc là: 12.780.000 đồng. Trong đó của Cà Thị C: 200.000 đồng; Cà Văn H2: 5.260.000 đồng; Lò Văn H: 760.000 đồng; Cà Văn P: 5.000.000 đồng; Cà Văn M1: 850.000 đồng; Lêm Văn H: 360.000 đồng; Quảng Văn L: 350.000 đồng.

Bản Cáo trạng số: **131/CT-VKS, ngày 13/8/2024** của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La truy tố các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quảng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 về tội: Đánh bạc, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La trong phần tranh tụng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quảng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 về điều, khoản và tội danh trên.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quảng Văn L, Cà Văn M1, Cà

Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 phạm tội: Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Cà Thị C mức án từ 10 (mười) tháng đến 14 (mười bốn) tháng cải tạo không giam giữ;

Xử phạt bị cáo Quàng Văn L mức án từ 8 (tám) tháng đến 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ;

Khấu trừ 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Cà Thị C, Quàng Văn L.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Cà Văn M1 mức án từ 6 (sáu tháng) đến 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ;

Xử phạt bị cáo Cà Văn P mức án từ 6 (sáu tháng) đến 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ;

Xử phạt bị cáo Cà Văn H2 mức án từ 6 (sáu tháng) đến 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ;

Xử phạt bị cáo Lò Văn H mức án từ 6 (sáu tháng) đến 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ;

Xử phạt bị cáo Lêm Văn H mức án từ 6 (sáu tháng) đến 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ;

Khấu trừ 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2, Lêm Văn H.

Thời hạn bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ của các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 cho UBND nơi cư trú của các bị cáo giám sát và giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND nơi cư trú của các bị cáo giám sát và giáo dục các bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: Một bộ bài tú lơ khơ 52 (Năm mươi hai) quân bài; một mảnh giấy bìa một mặt màu vàng nâu, một mặt màu xanh, trắng, vàng, có họa tiết và chữ số màu đen; một bút bi mực màu đen, thân bút có sọc kẻ màu vàng, đen; một chiếc ví da màu đen, bên mặt ngoài có chữ CK CALVIN KLEIN màu trắng, đã qua sử dụng cũ.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 12.780.000 đồng thu giữ của các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn

H, Cà Văn H2.

Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2

Bị cáo Quàng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2: Nhất trí như bản luận tội của Viện kiểm sát, xin giảm nhẹ hình phạt. Các bị cáo Cà Thị C, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2, Lêm Văn H xin miễn nộp án phí Hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 thừa nhận: Ngày 16/5/224 các bị cáo đã cùng nhau đánh bài (chơi sâm), được thua bằng tiền, với tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bài là 12.780.000 đồng tại khu vực Bản N, xã CN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Trên cơ sở đó có đủ căn cứ kết luận: Hành vi đánh bài được thua bằng tiền, bằng hình thức chơi sâm, tổng số tiền 12.780.000 đồng của các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 đã phạm vào tội: Đánh bạc, được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật.

Các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn, cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Cà Thị C là người khởi xướng, các bị cáo Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 cùng nhau thực hiện, do đó áp dụng Điều 58 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt đối với từng bị cáo.

Tuy nhiên khi áp dụng hình phạt cần cân nhắc về các tình tiết tăng nặng,

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo Lêm Văn H, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 đã khai ra hành vi phạm tội của các bị cáo Cà Thị C, Quàng Văn L tích cực hợp tác với cơ quan điều tra phát hiện tội phạm, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo được gia đình và chính quyền địa phương bảo lãnh xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Các bị cáo không có tiền án, tiền sự.

[3]. Các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên được quy định tại Điều 51 Bộ luật Hình sự, luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân; có nơi cư trú rõ ràng, ổn định (có xác nhận của chính quyền địa phương). Các bị cáo có đủ điều kiện áp dụng hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo.

Các bị cáo Lêm Văn H, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 bị bắt, tạm giữ 09 ngày từ ngày 16/5/2024 đến ngày 24/5/2024 bằng 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian bắt, tạm giữ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo Cà Thị C, Quàng Văn L bị bắt, tạm giữ 08 ngày từ ngày 17/5/2024 đến ngày 24/5/2024 bằng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ. Thời gian bắt, tạm giữ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Thời hạn bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ của các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự có thẩm quyền nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án.

Giao các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 cho UBND nơi cư trú của các bị cáo giám sát và giáo dục. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND nơi cư trú của các bị cáo giám sát và giáo dục các bị cáo.

Các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, do đó miễn việc khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Căn cứ Điều 36 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quảng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 không có tài sản, không có thu nhập. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án:

Đối với: Một bộ bài tú lơ khơ 52 (Năm mươi hai) quân bài; một mảnh giấy bìa một mặt màu vàng nâu, một mặt màu xanh, trắng, vàng, có họa tiết và chữ số màu đen; một bút bi mực màu đen, thân bút có sọc kẻ màu vàng, đen; một chiếc ví da màu đen, bên mặt ngoài có chữ CK CALVIN KLEIN màu trắng, đã qua sử dụng cũ là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng, cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 12.780.000 đồng thu giữ của các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quảng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 là tiền dùng vào việc đánh bạc cần tuyên tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

Căn cứ điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Đối với Cà Văn Th, chủ quán tạp hoá nơi các đối tượng tham gia đánh bài. Quá trình điều tra xác định được ông Cà Văn Th không biết việc các bị cáo đánh bài tại quán của mình. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Cà Văn Th là có căn cứ chấp nhận.

[7]. Đối với Quảng Thị H là người ở trong quán tạp hoá của Cà Văn Th. Quá trình điều tra xác định được chị Quảng Thị H đang trông con nhỏ ở trong nhà, không tham gia đánh bài, không biết việc các bị cáo đánh bài tại quán tạp hoá của ông Cà Văn Th. Do vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Thuận Châu không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Quảng Thị H là có căn cứ chấp nhận.

[8]. Về án phí:

Bị cáo Lò Văn H là hộ cận nghèo, các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Cà Văn P, Cà Văn M1, Cà Văn H2 là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các bị cáo đề nghị xin miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm. Cần miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Bị cáo Quảng Văn L phải chịu toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9]. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quảng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Cà Thị C, Quảng Văn L

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 36 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo Lêm Văn H, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2.

Tuyên bố các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 phạm tội: Đánh bạc.

Xử phạt bị cáo Cà Thị C 16 (mười sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 8 (tám) ngày tạm giữ, bằng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Lêm Văn H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 9 (chín) ngày tạm giữ, bằng 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ;

Xử phạt bị cáo Quàng Văn L 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 8 (tám) ngày tạm giữ, bằng 24 (hai mươi bốn) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Cà Văn P 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 9 (chín) ngày tạm giữ, bằng 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 9 (chín) ngày tạm giữ, bằng 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Cà Văn M1 10 (mười) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 9 (chín) ngày tạm giữ, bằng 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Cà Văn H2 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Được trừ 9 (chín) ngày tạm giữ, bằng 27 (hai mươi bảy) ngày cải tạo không giam giữ.

“Thời hạn các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án

Thời hạn bị cáo Quàng Văn L bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án của Tòa án”.

Giao các bị cáo Lêm Văn H, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 cho UBND xã CN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục. Gia đình các bị cáo Lêm Văn H, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 có trách nhiệm phối hợp với UBND xã CN, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục các bị cáo.

Giao bị cáo Cà Thị C cho UBND xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Cà Thị C có trách nhiệm phối hợp với UBND xã TL, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục bị cáo.

Giao bị cáo Quàng Văn L cho UBND phường CA, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo Quàng Văn L có trách nhiệm phối hợp với UBND phường CA, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La giám sát và giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2.

Trong trường hợp người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì cơ quan, tổ chức giám sát, giáo dục thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ: Một bộ bài tú lơ khơ 52 (Năm mươi hai) quân bài; một mảnh giấy bìa một mặt màu vàng nâu, một mặt màu xanh, trắng, vàng, có họa tiết và chữ số màu đen. Tại mặt màu vàng nâu có ghi bằng điểm, họ tên của những người đánh bạc, kích thước 24x15cm; một bút bi mực màu đen, thân bút có sọc kẻ màu vàng, đen; một chiếc ví da màu đen, bên mặt ngoài có chữ CK CALVIN KLEIN màu trắng, đã qua sử dụng cũ.

Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 12.780.000 đồng thu giữ của các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2).

(Mô tả chi tiết theo khoản 1 đến khoản 5 của biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 25 tháng 7 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La).

3. Về Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn nộp toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2.

Bị cáo Quàng Văn L phải chịu toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo Cà Thị C, Lêm Văn H, Quàng Văn L, Cà Văn M1, Cà Văn P, Lò Văn H, Cà Văn H2 được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 16 tháng 9 năm 2024)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND (02);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Cơ quan CSĐT CA huyện;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS;
- Trại giam;
- Các bị cáo;
- UBND xã.
- Lưu Hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Thị Hương